

Bản án số: 54/2017/HSST

Ngày 10-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Điều Khuýt

2. Ông Lý Văn Vĩnh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Bá Luân – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tỉnh Đắc Nông tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân (UBND) xã Trường Xuân, huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông xét xử lưu động vụ án hình sự thụ lý số 60/2017/HSST, ngày 06 tháng 10 năm 2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2017/HSST-QĐ, ngày 30 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, (tên gọi khác: Đỗ Văn Q, Nguyễn Xuân C) sinh năm 1971, tại tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: thôn 6, xã TX, huyện ĐS, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 02/12; con ông Đỗ Văn Q (đã chết); con bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Th (đã ly hôn) và có 02 con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án, tiền sử: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/02/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắc Song - có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Dương Kim C - Vắng mặt

+ Anh Lê Hữu Q - Vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị T - Vắng mặt

Cùng trú tại: Thôn 6, xã TX, huyện ĐS, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn C là đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời nên ngày 02/02/2017 bị cáo Nguyễn Văn C đến thị xã Gia Nghĩa gặp đối tượng tên Q (không rõ nhân thân lai lịch) thỏa thuận rồi mua ma túy với giá 2.000.000 đồng. Sau đó C về nhà tại thôn 6, xã TX, huyện ĐS, chia nhỏ số ma túy để sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời. C bán lại ma túy bốn lần cho các đối tượng khác:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ ngày 03/02/2017 tại thôn 1, xã TX, huyện ĐS, tỉnh ĐN, Dương Kim C gọi điện cho bị cáo C để mua ma túy với số tiền 300.000đ. Dương Kim C đưa cho bị cáo C số tiền 300.000đ, bị cáo C đưa cho Dương Kim C 01 gói giấy bên trong có chứa chất rắn màu trắng.

Lần thứ 2: Vào khoảng 09 giờ ngày 05/02/2017, Dương Kim C và Lê Hữu Q rủ nhau góp tiền ma túy về sử dụng. Sau đó Q gọi điện cho bị cáo C để mua ma túy thì C đồng ý và hẹn đến thôn 6, xã TX để thực hiện việc mua bán. Đến chỗ hẹn thì có Dương Kim C, Q, Dương Ngọc Th và Trần Văn T. Cường lấy gói ma túy đưa cho Q và Q đưa cho C số tiền 400.000đ. Dương Kim C đem gói ma túy chia ra rồi cùng C, T, Th, Q cùng nhau sử dụng.

Lần thứ 3: vào khoảng 21 giờ ngày 05/02/2017, khi bị cáo C đang ở nhà cùng với chị Nguyễn Thị T thì Dương Kim C tiếp tục gọi điện cho C để mua ma túy với số tiền 300.000đ. Sau đó C bán ma túy cho Dương Kim C tại nhà thôn 6, xã TX. Cường đưa cho bị cáo C số tiền 300.000đ, Cường đưa cho Cường 01 gói giấy bên trong có chứa chất ma túy rắn màu trắng. Việc mua bán này chị T không biết và không tham gia.

Lần thứ 4: vào khoảng 09 giờ ngày 07/02/2017, Dương Kim C lại đến nhà C để mua ma túy. C bán cho Dương Kim C ma túy với số tiền 300.000đ.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Dương Kim C gọi Q ra nhà C mua ma túy để sử dụng nhưng Q bảo có việc bận, Dương Kim C đi trước rồi Q ra sau. Dương Kim C đi xe máy vào nhà bị cáo C hỏi mua ma túy để sử dụng. C trả lời Dương Kim C hiện tại không còn ma túy, đợi khoảng 30 phút nữa sẽ có ma túy bán cho Dương Kim C. Cả 2 đang ngồi trao đổi thì Q cũng đến nhà C. Sau đó, Cường lấy gói ma túy mà lúc sáng Dương Kim C mua của C ra định để cả hai sử dụng thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ trong túi quần Short bên trái của bị cáo C số tiền 1.620.000 đ (*Một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*); trong túi quần Short bên phải của bị cáo C số tiền 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*) và 02 nhẫn kim loại màu vàng.

Thu giữ trong túi quần kaki trước bên phải của Dương Kim C 02 gói giấy bên trong có chứa chất rắn dạng cục màu trắng, trong đó có 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất rắn dạng cục màu trắng là do Dương Kim C mua được của bị cáo C vào sáng ngày 07/02/2017 (*đánh dấu 01*); 01 gói giấy màu vàng còn lại chứa chất rắn dạng cục màu trắng là do bạn của Dương Kim C là đối tượng tên Ph

(không rõ nhân thân lai lịch) đã cho Dương Kim C vào sáng 07/02/2017 (đánh dấu 02); Số tiền 500.000đ trong túi quần bên phải của Cương và 01 điện thoại Nokia 1280 màu xanh của bị cáo Nguyễn Văn C có sim 01259819870.

Cùng ngày 07/02/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn C tại thôn 6, xã TX, huyện ĐS, tỉnh ĐN. Quá trình khám xét đã tạm giữ 01 bom kim tiêm chưa qua sử dụng trong tủ gỗ giữa nhà; 01 cân tiểu li bằng kim loại có cán bằng nhựa ở đầu giường; 01 gói giấy màu trắng chứa chất rắn dạng cục màu trắng trong túi áo khoác màu hồng treo ở góc nhà (đánh dấu 03); 04 dao lam trên bàn thờ; 04 tờ giấy trắng, trong đó có 01 tờ giấy có dính vết chất bột màu trắng ở giữa mặt giấy có đường kính 2x2cm.

Ngày 14 tháng 02 năm 2017, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông đã có văn bản số 08/PC54 kết luận giám định: mẫu vật thu giữ của bị cáo C là chất ma túy, là Hêrôin, trọng lượng mẫu vật là 0,1062 gam. Mẫu vật thu giữ của Dương Kim C được niêm phong trong phong bì thư có ghi số 01 là chất ma túy, Hêrôin, trọng lượng mẫu vật là 0,0156 gam. Mẫu vật thu giữ của Dương Kim C được niêm phong trong phong bì thư có ghi số 02 là chất ma túy, Hêrôin, trọng lượng mẫu vật là 0,0445 gam. Mẫu vật thu giữ của Dương Kim C đã sử dụng hết cho công tác giám định. Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn C còn lại sau giám định có trọng lượng là 0,0486 gam.

Đối với hành vi bán Hêrôin cho bị cáo C của đối tượng tên Q, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên tách ra để tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của các đối tượng Dương Kim C, Lê Hữu Q đã mua ma túy của bị cáo C quá trình điều tra xác định các đối tượng trên mua ma túy nhằm mục đích sử dụng; đối với các đối tượng Dương Ngọc Th, Trần Văn T đã cùng với C, Dương Kim C, Q sử dụng ma túy nên ngày 05/9/2017, Công an huyện Đăk Song đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với đối tượng Dương Kim C theo điểm 2, khoản 2, điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền 1.000.000đ; các đối tượng Lê Hữu Q, Dương Ngọc Th, Trần Văn T theo khoản 1, điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền 750.000đ;

Đối với chiếc xe máy hiệu WAVE không có biển kiểm soát (loại xe độ dùng để đi rầy) của Nguyễn Văn C: quá trình điều tra C khai nhận đã bị mất. Cơ quan CSĐTCA huyện Đăk Song đã truy tìm nhưng không truy tìm được.

Tại bản Cáo trạng số 60/CTr-VKS ngày 04/10//2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: điểm b khoản 2 Điều

194; điểm p, o khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo C từ 09 đến 10 năm tù.

Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ Điểm b, Khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, Điểm c Khoản 2 Điều 76 BLTTHS;

+ Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*) mà bị cáo C có được từ việc phạm tội; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280 vỏ màu xanh mà C dùng để liên lạc cho việc mua bán ma túy; tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của Dương Kim C do Dương Kim C sử dụng vào việc mua ma túy;

+ Cần tạm giữ số tiền 7.320.000 đồng (*Bảy triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*) cho bị cáo C để đảm bảo việc Thi hành án.

Căn cứ Khoản 1 Điều 41 BLHS; Điểm a, Điểm đ Khoản 2 Điều 76 BLTTHS, đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,0486 gam ma túy (hêrôin) còn lại sau giám định; tiêu hủy 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 cân tiểu li bằng kim loại có cán bằng nhựa; 04 dao lam; 04 tờ giấy trắng, trong đó có 01 tờ giấy có dính vết chất bột màu trắng ở giữa mặt giấy có đường kính 2x2cm; sim số 01259819870 là những công cụ mà C sử dụng vào việc mua bán và sử dụng ma túy.

Áp dụng khoản 2 Điều 41 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS, đề nghị chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc Song trả lại: 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng cho Nguyễn Thị T là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn C là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi mua ma túy của đối tượng tên Q sau đó bán trái phép chất ma túy 04 lần cho Dương Kim C và Lê Hữu Q để kiếm lời với tổng số tiền 1.300.000 đồng. Hành vi

của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 194 BLHS.

Tại Điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a)...

b) Phạm tội nhiều lần;

... ”

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây nhiều hậu quả xấu cho xã hội, bị cáo là người có nhân thân xấu: cụ thể ngày 10/4/2008 bị TAND tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm 06 tháng tù, ngày 22/7/2008 TAND Tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm, bị cáo đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân lại tiếp tục phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thể hiện bản chất coi thường pháp luật của bị cáo nên cần nghiêm trị theo quy định của pháp luật.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, sau khi bị bắt phạm tội quả tang bị cáo đã khai báo ra các hành vi mua bán trái phép chất ma túy trước đó và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại điểm p, điểm o khoản 1 Điều 46 BLHS cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Đối với hành vi của các đối tượng Dương Kim C, Lê Hữu Q đã mua ma túy của bị cáo C quá trình điều tra xác định các đối tượng trên mua ma túy nhằm mục đích sử dụng; đối với các đối tượng Dương Ngọc Th, Trần Văn T đã cùng với C, Dương Kim C, Q sử dụng ma túy nên ngày 05/9/2017, Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với đối tượng Dương Kim C theo điểm 2, khoản 2, điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền 1.000.000đ; các đối tượng Lê Hữu Q, Dương Ngọc Th, Trần Văn T theo khoản 1, điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền 750.000đ;

Đối với chiếc xe máy hiệu WAVE không có biển kiểm soát (loại xe độ dùng để đi rầy) của Nguyễn Văn C: quá trình điều tra C khai nhận đã bị mất. Cơ quan

CSĐTCA huyện Đắk Song đã truy tìm nhưng không truy tìm được nên HĐXX không đề cập xử lý.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Tội phạm bị cáo thực hiện có quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền nên cần phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

[8] *Về vật chứng của vụ án*:

+ Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*) mà bị cáo C có được từ việc phạm tội;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280 vỏ màu xanh mà Cường dùng để liên lạc cho việc mua bán ma túy; tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đ thu giữ của Dương Kim C;

+ Đối với số tiền 7.320.000 đồng (*Bảy triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo C quá trình điều tra xác định đây là số tiền hợp pháp của bị cáo C không sử dụng vào việc phạm tội đáng lẽ phải trả lại cho bị cáo số tiền trên, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo cho việc Thi hành án.

+ Tuyên tiêu hủy 0,0486gam heroin (trọng lượng còn lại sau giám định), 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 cân tiểu li bằng kim loại có cán bằng nhựa; 04 dao lam; 04 tờ giấy trắng, trong đó có 01 tờ giấy có dính vết chất bột màu trắng ở giữa mặt giấy có đường kính 2x2cm; sim số 01259819870 là những công cụ mà bị cáo C sử dụng vào việc mua bán và sử dụng ma túy.

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại: 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng cho Nguyễn Thị T là chủ sở hữu hợp pháp.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C**, (tên gọi khác: Đỗ Văn Q, Nguyễn Xuân C) phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1 Điều 46 của BLHS;

- Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn C** 09 (Chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 07/02/2017.

2. *Về hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 5 Điều 194 của BLHS phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn C 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

3. *Việc xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 2 Điều 41 BLHS; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

+ Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*) mà bị cáo C có được từ việc phạm tội;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Dương Kim C;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280 vỏ màu xanh mà bị cáo Nguyễn Văn C dùng để liên lạc cho việc mua bán ma túy;

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.320.000 đồng (Bảy triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng) của bị cáo C để đảm bảo việc Thi hành án, số tiền còn lại sau khi thi hành xong tất cả các nghĩa vụ sẽ trả lại cho bị cáo.

+ Tuyên tiêu hủy 0,0486gam heroin (trọng lượng còn lại sau giám định), tiêu hủy 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 cân tiểu li bằng kim loại có cán bằng nhựa; 04 dao lam; 04 tờ giấy trắng, trong đó có 01 tờ giấy có dính vết chất bột màu trắng ở giữa mặt giấy có đường kính 2x2cm; sim số 01259819870 là những công cụ mà bị cáo C sử dụng vào việc mua bán và sử dụng ma túy.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản bàn giao ngày 10/10/2017 giữa cơ quan điều tra công an huyện Đắk Song và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song).

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại: 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng cho Nguyễn Thị Tâm là chủ sở hữu hợp pháp.

4. *Về án phí:* Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng